

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 27/11/2024

Về việc: "Xác định cha cho con".

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Thuý Hạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Xuân Sang và ông Chu Quang Liêm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Anh - Thẩm tra viên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 279/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024 về việc: "Xác định cha cho con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49A/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 45/2024/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1996; địa chỉ: Thôn AH, xã QuTr, huyện TK, tỉnh Hải Dương. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Việt T, sinh năm: 1991; địa chỉ: Thôn AH, xã QuTr, huyện TK, tỉnh Hải Dương. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Ngọc Tr, sinh năm: 1990; địa chỉ: Số 76 Phan Chu Tr, khu 2, phường NhCh, thành phố HD, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Cháu Nguyễn Lan A (*Nguyễn Bảo Ng*), sinh ngày: 12/7/2022 (*theo Giấy chứng sinh*); địa chỉ: Thôn AH, xã QuTr, huyện TK, tỉnh Hải Dương; *Người Giám hộ và đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Lan A (Nguyễn Bảo Ng):* Chị Nguyễn Thị Việt T, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn AH, xã QuTr, huyện TK, tỉnh Hải Dương. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Văn T trình bày: Năm 2021, anh có quen chị Nguyễn Thị Việt T và hai bên nảy sinh tình cảm. Khi đó, anh đang có vợ là chị Lý Thị S

nhưng vợ chồng đang sống ly thân còn chị T có chồng là anh Trần Ngọc Tr, do mâu thuẫn vợ chồng nên chị T và anh Tr cũng đang sống ly thân. Ngày 27/9/2022, anh và chị Lý Thị S ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 143/2022/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện TK, tỉnh Hải Dương. Ngày 14/10/2022, chị T và anh Trần Ngọc Tr ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 384/2022/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương. Ngày 17/10/2022, anh và chị Nguyễn Thị Việt T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã QuTr, huyện TK, tỉnh Hải Dương. Đến ngày 12/7/2022, chị T đã sinh 01 con gái tại Bệnh viện phụ sản HD, dự định đặt tên khai sinh cho con là Nguyễn Lan A (*Nguyễn Bảo Ng*). Anh xác định con là con chung của anh và chị Nguyễn Thị Việt T. Tuy nhiên, trong thời gian anh và chị T quen biết, phát sinh quan hệ tình cảm thì chị T vẫn còn tồn tại quan hệ hôn nhân với anh Trần Ngọc Tr, khi đó, chị T và anh Tr đang sống ly thân, chưa giải quyết ly hôn tại Tòa án. Do chị T mang thai và sinh con trong thời kỳ hôn nhân với anh Tr nên anh chưa làm được Giấy khai sinh cho con Nguyễn Lan A (*Nguyễn Bảo Ng*). Nay, anh muốn làm Giấy khai sinh cho con theo đúng cha đẻ của con là anh. Anh đã làm thủ tục xét nghiệm ADN tại Viện Công nghệ ADN và phân tích di truyền - GENLAB. Tại kết quả xét nghiệm ADN số: 222165GL/ADN ngày 29/12/2022 của Viện Công nghệ ADN và phân tích di truyền - GENLAB kết luận: "*Nguyễn Văn T có quan hệ huyết thống bố - con với Người có tên dự kiến Nguyễn Lan A (Nguyễn Bảo Ng), độ tin cậy >99,9999%*". Do đó, anh đã làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định anh là cha của cháu Nguyễn Lan A (*Nguyễn Bảo Ng - tên khai sinh dự kiến*), sinh ngày: 12/07/2022 theo Giấy chứng sinh số: 6862, quyển số: 01, nơi cấp: Bệnh viện Phụ sản HD. Anh và chị T đã cung cấp cho Tòa án Quyết định sửa chữa bổ sung Quyết định số: 05/2024/QĐ-TA ngày 14/11/2024 của Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương sửa chữa Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 384/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14/10/2022 của Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương sửa chữa tên của bị đơn anh Trần Trọng Tr nay được sửa chữa là anh Trần Ngọc Tr. Do bận công việc nên anh xin được vắng mặt tại phiên tòa.

*Tại biên bản lấy lời khai, bị đơn là chị Nguyễn Thị Việt T trình bày:* Ngày 17/10/2022, chị và anh Nguyễn Văn T có đăng ký kết hôn như anh T trình bày. Trước khi kết hôn với anh T, chị đã có chồng là anh Trần Ngọc Tr. Chị và anh Trần Ngọc Tr đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 384/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14/10/2022 của Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương. Quyết định ghi nhầm tên anh Tr là Trần Trọng Tr nhưng giấy tờ tùy thân của anh Tr là Trần Ngọc Tr là đúng. Chị và anh T đã nộp cho Tòa án Quyết định sửa chữa bổ sung Quyết định số: 05/2024/QĐ-TA ngày 14/11/2024 của Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương sửa chữa Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 384/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14/10/2022 của Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương sửa chữa tên của bị đơn anh Trần Trọng Tr

nay được sửa chữa là anh Trần Ngọc Tr. Năm 2021, chị có quen anh Nguyễn Văn T và hai bên nảy sinh tình cảm. Khi đó, anh T đang có vợ là chị Lý Thị S nhưng vợ chồng đang sống ly thân, chị có chồng là anh Trần Ngọc Tr, do mâu thuẫn vợ chồng nên chị và anh Tr cũng đang sống ly thân. Ngày 27/9/2022, anh T và chị Lý Thị S ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 143/2022/QĐST- HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện TK, tỉnh Hải Dương. Đến ngày 12/7/2022, chị đã sinh 01 con gái tại Bệnh viện phụ sản HD dự định đặt tên khai sinh con là Nguyễn Lan A (*Nguyễn Bảo Ng*). Chị xác định con là con chung của chị và anh Nguyễn Văn T. Tuy nhiên, trong thời gian anh T và chị quen biết, phát sinh quan hệ tình cảm thì chị vẫn tồn tại quan hệ hôn nhân với anh Tr, khi đó, chị và anh Tr đang sống ly thân, chưa giải quyết ly hôn tại Tòa án. Do chị mang thai và sinh con trong thời kỳ hôn nhân với anh Tr nên anh T chưa làm được Giấy khai sinh cho con Nguyễn Lan A (*Nguyễn Bảo Ng*). Nay, anh T và chị muốn làm Giấy khai sinh cho con theo đúng cha đẻ của con là anh T. Anh T đã làm thủ tục xét nghiệm ADN tại Viện Công nghệ ADN và phân tích di truyền - GENLAB. Tại kết quả xét nghiệm ADN số: 222165GL/ADN ngày 29/12/2022 của Viện Công nghệ ADN và phân tích di truyền - GENLAB kết luận: "*Nguyễn Văn T có quan hệ huyết thống bố - con với người có tên dự kiến Nguyễn Lan A (Nguyễn Bảo Ng), độ tin cậy > 99,9999%*". Do đó, anh Tr đã làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định anh T là cha của cháu Nguyễn Lan A (*Nguyễn Bảo Ng - tên khai sinh dự kiến*), sinh ngày: 12/07/2022 theo Giấy chứng sinh số: 6862, quyền số: 01, nơi cấp: Bệnh viện Phụ sản HD, chị hoàn toàn nhất trí. Đề nghị Tòa án xác định anh Nguyễn Văn T là cha của cháu Nguyễn Lan A (*Nguyễn Bảo Ng*). Do bận công việc nên chị xin được vắng mặt tại phiên tòa.

*Tại biên bản lấy lời khai, ông Trần Ngọc T là bố đẻ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Ngọc Tr trình bày:* Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 384 ngày 14/10/2022 của Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương ghi tên con ông là Trần Trọng Tr ly hôn với chị Nguyễn Thị Việt T là không chính xác, con ông là Trần Ngọc Tr mới đúng và anh Tr đã ly hôn với chị Nguyễn Thị Việt T là đúng. Sau khi anh Tr, chị T ly hôn, anh Tr cùng các con của anh Tr sống cùng với gia đình ông. Hiện tại, anh Tráng đi làm ăn xa nhưng vẫn thường xuyên liên lạc về gia đình, anh Tr có hộ khẩu thường trú tại phường NhCh, thành phố HD. Ông xác định, anh Tr và chị T chỉ có ba con chung ghi trong Quyết định ly hôn của chị T và anh Tr là đúng gồm cháu Trần Ngọc Đức L, Trần Ngọc S và Trần Ngọc Th. Ngoài ra, anh Tr và chị T không còn con chung nào khác. Sau khi ly hôn, chị T sinh con với ai, gia đình ông không biết, anh Tr không liên quan gì đến con của chị T sinh trong thời gian vợ chồng đang sống ly thân. Theo ông, anh Tr không liên quan đến vụ việc Tòa án đang giải quyết nên ông đề nghị Tòa án căn cứ theo quy định của pháp luật để giải quyết theo yêu cầu của đương sự. Anh Tr đi làm xa sẽ không đến Tòa án làm việc. Ông xác định cháu Nguyễn Bảo Ng không phải là con của anh Tr, ông bà cũng không liên quan đến cháu Nguyễn Bảo Ng.

*Tại Bản Kết luận giám định ADN số: 24.10/DNA.70 ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Công ty Cổ phần Công nghệ GEN ứng dụng Việt Nam kết luận: Nguyễn Văn T có quan hệ huyết thống cha - con với Nguyễn Lan A (Nguyễn Bảo Ng) với xác suất 99,9999%.*

*Tại Biên bản xác minh ngày 09 tháng 10 năm 2024 tại Công an phường NhCh, thành phố HD xác định: anh Trần Ngọc Tr, sinh ngày: 09/01/1990; số căn cước công dân: 03009002091; hiện anh Trần Ngọc Tr cùng 03 con có hộ khẩu thường trú tại số nhà 76 Phan Chu Tr, khu 2, phường NhCh, thành phố HD, tỉnh Hải Dương. Hiện tại, anh Tr đi làm ở Quảng Ninh, thỉnh thoảng vẫn về nhà, tại buổi làm việc hôm nay, xác định anh Tr không có mặt tại gia đình. Anh Trần Trọng Tr theo Tòa án cung cấp là không chính xác, theo căn cước công dân đúng là anh Trần Ngọc Tr.*

*Tại Biên bản xác minh ngày 09 tháng 10 năm 2024 tại Ủy ban nhân dân phường NhCh, thành phố HD xác định: Anh Tr tên đúng là Trần Ngọc Tr, địa chỉ như trên và ly hôn với chị Nguyễn Thị Việt T mới là đúng. Hiện tại, anh Trần Ngọc Tr có hộ khẩu thường trú tại phường NhCh, thành phố HD. Anh Tr cùng các con đang sinh sống cùng nhà với bố mẹ đẻ anh Tr là ông Trần Ngọc T. Anh Tr đi làm xa, nay chỗ này, mai chỗ khác, hiện anh Tr đang làm việc ở đâu địa phương không rõ nhưng vẫn thường xuyên liên lạc về gia đình, thỉnh thoảng về qua nhà sau đó lại đi làm. Hiện, anh Tr không có mặt tại gia đình.*

Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Việt T đều có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 88, khoản 1 Điều 89, Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn T về việc xác định cha cho con chưa thành niên. Xác định anh Nguyễn Văn T là cha đẻ của cháu Nguyễn Lan A (Nguyễn Bảo Ng - tên khai sinh dự kiến), sinh ngày: 12/07/2022. Về án phí: Miễn nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cho anh Nguyễn Văn T. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn T số tiền tạm ứng án phí mà anh T đã nộp. Về tiền chi phí giám định: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn T về việc tự nguyện chịu toàn bộ tiền chi phí giám định là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng). Số tiền này anh T đã nộp xong.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Việt T là bị đơn có nơi cư trú tại thôn AH, xã QuTr, huyện TK, tỉnh Hải Dương nên Tòa án nhân dân huyện TK,

tỉnh Hải Dương thụ lý, giải quyết vụ án xác định cha cho con là đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 89 của Luật Hôn nhân và gia đình. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ, niêm yết Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo kết quả giám định ADN, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập cho các đương sự. Tại phiên tòa, anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị Việt T đều có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Trần Ngọc Tr vắng mặt nhưng Tòa án đã giao các văn bản tố tụng và Thông báo của Tòa án cho anh Tr thông qua bố đẻ anh là ông Trần Ngọc T để ông T giao lại cho anh và niêm yết các văn bản tố tụng, Thông báo của Tòa án theo đúng quy định của pháp luật, vì vậy, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên là phù hợp với Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Anh Nguyễn Văn T được đăng ký kết hôn với chị Nguyễn Thị Việt T tại Ủy ban nhân dân xã QuTr, huyện TK vào ngày 17/10/2022. Trước khi kết hôn với anh T, chị T có chồng là anh Trần Ngọc Tr và đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 384/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14/10/2022 của Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương. Đến ngày 12/07/2022, chị Nguyễn Thị Việt T sinh 01 con gái theo Giấy chứng sinh số: 6862, quyền số: 01 của Bệnh viện Phụ sản HD với thông tin: Họ và tên mẹ/Người nuôi dưỡng: Nguyễn Thị Việt T; năm sinh: 29/05/1991; nơi đăng ký thường trú: khu 2, phường NhCh, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; số căn cước: 030191001245 ngày cấp: 19/12/2022; nơi cấp: cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư; dân tộc: Kinh. Họ và tên cha: để trống; đã sinh con vào lúc: 12/07/2022 23:50 tại: đẻ rơi ngoại viện Bệnh viện Phụ sản HD; số con trong lần sinh này: 1; Giới tính của con: Nữ; cân nặng (Gram): 4200; dự định đặt tên con là: Nguyễn Lan A (Nguyễn Bảo Ng). Tuy nhiên, trong thời gian anh T và chị T quen biết, phát sinh quan hệ tình cảm thì chị T vẫn tồn tại quan hệ hôn nhân với anh Tr, khi đó, chị T và anh Tr đang sống ly thân, chưa giải quyết ly hôn tại Tòa án. Do chị Tiến mang thai và sinh con trong thời kỳ hôn nhân với anh Tr nên anh T chưa làm được Giấy khai sinh cho con Nguyễn Lan A (Nguyễn Bảo Ng). Nay, anh T có đơn yêu cầu Tòa án xác định anh là cha của cháu Nguyễn Lan A (Nguyễn Bảo Ng), Hội đồng xét xử nhận thấy: tại Bản kết luận giám định ADN số: 24.10/DNA.70 ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Công ty Cổ phần Công nghệ GEN ứng dụng Việt Nam kết luận: Nguyễn Văn T có quan hệ huyết thống cha - con với Nguyễn Lan A (Nguyễn Bảo Ng) với xác suất 99,9999%. Chị Nguyễn Thị Việt T cũng thừa nhận anh Nguyễn Văn T là cha của cháu Nguyễn Lan A (Nguyễn Bảo Ng). Mặc dù Tòa án không làm việc trực tiếp với anh Tr được nhưng ông Trần Ngọc T là bố đẻ của anh Trần Ngọc Tr xác định anh Tr và chị T chỉ có ba con chung ghi trong Quyết định ly hôn của chị T và anh Tr là cháu Trần Ngọc Đức L, Trần Ngọc S và Trần Ngọc Th. Ngoài ra, anh Tr và chị T không còn con chung nào khác. Sau khi ly hôn, chị T sinh con với ai, gia đình ông không biết, anh Tr không liên quan gì đến con của chị T sinh trong thời gian vợ chồng sống ly thân.

Cháu Nguyễn Lan A (*Nguyễn Bảo Ng*) không phải là con của anh Tr, ông bà cũng không liên quan đến cháu Nguyễn Bảo Ng, anh T xác định cháu Nguyễn Lan A (*Nguyễn Bảo Ng*) là con của anh. Do đó, có đủ căn cứ xác định anh Nguyễn Văn T là bố đẻ của người có tên dự kiến Nguyễn Lan A (*Nguyễn Bảo Ng*), sinh ngày: 12/07/2022 theo Giấy chứng sinh số: 6862, quyển số: 01, nơi cấp: Bệnh viện Phụ sản HD nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn T về việc xác định người có tên dự kiến Nguyễn Lan A (*Nguyễn Bảo Ng*) không phải là con đẻ của anh Trần Ngọc Tr mà là con đẻ của anh Nguyễn Văn T là phù hợp với quy định tại Điều 88, khoản 1 Điều 89, Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn T về việc xác định anh là bố (*cha*) đẻ của người có tên dự kiến Nguyễn Lan A (*Nguyễn Bảo Ng*).

[3] *Về tiền chi phí giám định:* Tổng số tiền chi phí giám định hết 4.000.000 đồng, anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu toàn bộ mà không yêu cầu các đương sự khác phải chịu cùng. Xét thấy khoản chi phí giám định này là cần thiết để giải quyết vụ án, việc anh T tự nguyện chịu toàn bộ tiền chi phí giám định trên không trái quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Số tiền này anh T đã nộp xong.

[4] *Về án phí:* Anh Nguyễn Văn T khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định cha cho con chưa thành niên và có đơn xin miễn án phí sơ thẩm nên được miễn nộp tiền án phí là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 16 và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn T khoản tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm mà anh đã nộp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 88, khoản 1 Điều 89, Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 149, Điều 159, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 16 và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về xác định cha cho con:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn T về việc xác định cha cho con. Xác định anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1996; địa chỉ: thôn AH, xã QuTr, huyện TK, tỉnh Hải Dương (*căn cước công dân số: 030096002076*) là bố (*cha*) đẻ của người có tên dự kiến Nguyễn Lan A (*Nguyễn Bảo Ng*), sinh ngày: 12/07/2022 theo Giấy chứng sinh số: 6862, quyển số: 01 của Bệnh viện Phụ sản HD.

2. *Về án phí:* Miễn nộp tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho anh Nguyễn Văn T. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn T số tiền tạm ứng án phí Hôn

nhân và gia đình sơ thẩm mà anh T đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005675 ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TK.

3. *Về tiền chi phí giám định:* Chấp nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn T về việc tự nguyện chịu toàn bộ tiền chi phí giám định là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng). Số tiền này anh T đã nộp xong.

4. *Về quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt các đương sự. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện TK;
- Chi cục THADS huyện TK;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Thúy Hạnh**